

Bản án số: 91/2024/HS-ST

Ngày: 09/7/2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Đạt;

2. Bà Đoàn Thị Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Hoàng Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Trần Duy An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/HSST ngày 30 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HS ngày 06/6/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/2024/HSST-QĐ ngày 27 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thị Mỹ H, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nữ; nơi thường trú: 205/10/4 H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 205/10/4 H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Đặng Thành N và bà Nguyễn Thị G; bị cáo chưa chồng nhưng có con (lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2023 đến nay – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Trần Minh T, sinh năm 1985; Địa chỉ: KB33 H, Khu phố C, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Trọng H1, sinh năm 1992; Địa chỉ: Lô A, N01B Đô thị S, phường P, quận L, Thành phố Hà Nội – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 04/12/2023, tổ tuần tra 363 Công an Quận 7 tuần tra trên tuyến đường H đến trước địa chỉ C H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Trần Minh T đang điều khiển xe máy hiệu Piaggio Liberty, biển số 29K1-037.85 chở theo Đặng Thị Mỹ H có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay phải của Đặng Thị Mỹ H có 01 gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu nghi là ma túy, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Thị Mỹ H.

Qua kết luận giám định số 13643/KL – KTHS ngày 14/12/2023 của Phòng K – Công an Thành phố H, kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3643 gram (không phải ba sáu bốn ba gram) loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, H khai nhận hành vi phạm tội của mình. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, kết quả Đặng Thị Mỹ H dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị Mỹ H và chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh D;

- 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 29K1-037.85 nhãn hiệu Piaggio Liberty, xe do ông Nguyễn Trọng H1 đứng tên chủ sở hữu. Ông H1 đã bán xe cho nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu.

- 01 (một) cái điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5, màu đỏ, số Imei 1: 868272034595336; Số Imei 2: 868272034595328; Số thuê bao 1: 0346303984; Số thuê bao 2: 0938039464. Tình trạng đã qua sử dụng, màn hình điện thoại bị bể nứt;

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKS-Q7 ngày 22/05/2024 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Đặng Thị Mỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Đặng Thị Mỹ H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, những chứng cứ, tài liệu của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 04/12/2023, H sử dụng zalo tài khoản tên “Đặng Hoài P” liên lạc với Trần Minh T qua Zalo tài khoản tên “Luvias” để rủ T đi ăn uống. T đồng ý, trong lúc nói chuyện với nhau H nảy sinh ý định mua ma túy để sử dụng. H nhờ T chở H qua Quận D để gặp bạn có công việc nhưng H không nói rõ là việc gì. T đồng ý và sử dụng xe máy hiệu Liberty, biển số 29K1-037.85 chở H sang Quận D, trên đường đi H có xin và được T cho 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Khi đến trước hẻm S đường X, Phường A,

Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, H kêu T dừng xe ở ngoài, H tự đi bộ vào trong hẻm và tìm mua 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch. H cầm gói ma túy trong lòng bàn tay phải và nhờ T chở về nhà tại 2 H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi T chở H đến trước địa chỉ C H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an Q bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số: 13643/KL-KTHS ngày 14/12/2023 của Phòng K (PC09), Công an Thành phố H kết luận: 01 gói nylon tinh thể không màu ký hiệu mẫu m là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3643 gam, loại Methamphetamine.

Do vậy, hành vi của bị cáo Đặng Thị Mỹ H đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đều nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng vì mục đích sử dụng ma túy để thỏa mãn bản thân mà đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đặng Thị Mỹ H không có tình tiết tăng nặng

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về những người có quyền và nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị Mỹ H và chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh D. Đây là vật cầm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cái điện thoại di động OPPO F5, màu đỏ (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy). Đây là tài sản của Trần Minh T sử dụng để liên lạc cá nhân nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho ông Trần Minh T.

- 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 29K1-037.85, nhãn hiệu Piaggio Liberty. Qua xác minh xe do ông Nguyễn Trọng H1 (địa chỉ: Lô A N01B đô thị S, phường P, quận L, Thành phố Hà Nội) đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 10 năm 2023, Trần Minh T khai có cho bạn của T tên là P1 mượn 2.000.000 đồng và P1 để lại chiếc xe trên cho Tân giữ, không qua lại. T đã liên lạc nhiều lần nhưng không được nên T lấy để sử dụng cho tới nay. Do đó cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy biển số 29K1-037.85, nhãn hiệu Piaggio Liberty. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại cho ông Trần Minh T.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Đặng Thị Mỹ H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Đặng Thị Mỹ H và chữ ký cán bộ Nguyễn Thanh D.

2.2. Trả lại cho Trần Minh T: 01 (một) cái điện thoại di động OPPO F5, màu đỏ (đã qua sử dụng, không rõ tình trạng bên trong máy).

2.3. Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 29K1-037.85, nhãn hiệu Piaggio Liberty. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại cho ông Trần Minh T.

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đối với các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- VKSND Tp. HCM;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu sổ án, VT, hồ sơ (Tk. Vân Anh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Đào Lê Anh